

Số: 53/2020/HS-PT

Ngày: 17-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhân

Ông Bùi Thanh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ái Vi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Bà Đàm Thị Vang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử P thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Trọng T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

+ *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Trọng T (tên gọi khác: Phỏng), sinh năm 1994 tại Bình Phước; HKTT: Thôn 5, xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước, chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng H và bà Nguyễn Thị Bạch Y, bị cáo có vợ Trần Thị Ngọc L; tiền sự: Không; Tiền án: bị cáo có 02 tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 24/2017/HSPT ngày 27/4/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước và tội “Chống người thi hành công vụ” theo bản án số: 69/2017/HSST ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 04/12/2019 Nguyễn Trọng T điện thoại cho đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đặt mua 20 bịch pháo bi; 04 hộp pháo hoa loại 36 ống; 02 hộp pháo hoa loại 49 ống; 02 cây pháo hoa và thỏa thuận

giao số pháo trên tại nhà T ở thôn 5, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T đem số pháo trên đến giao cho T và lấy số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó, T đem vào nhà cất giấu nhằm mục đích bán lại kiếm lời.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn P ngụ tại ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sonic, biển số: 93P2-530.27 đến nhà T và chở T đến thị trấn T Hòa, huyện B uống cà phê. Sau đó, T mượn xe của P đi công việc thì P đồng ý. T điều khiển xe về nhà mình chở toàn bộ số pháo nổ đến thị xã P, tỉnh Bình Phước để bán cho đối tượng tên “Tý” (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 5.000.000 đồng. Khi đi đến đoạn đường ĐT759 thuộc thôn Bình Tân, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước thì bị lực lượng công an bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Sonic, biển số: 93P2-530.27.

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 105 màu đen.

- 20 bịch ni long trong suốt bên trong có chứa các viên dạng hình tròn nhiều màu sắc; 04 khối hình lập phương, kích thước (14,5cm x 14,5cm x 10cm) được bọc giấy nhiều màu sắc; 02 khối hình lập phương kích thước (16,5cm x 16,5cm x 10cm) được bọc giấy nhiều màu sắc và 02 vật hình trụ bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc.

- 01 bao xác rắn màu vàng.

Căn cứ bản kết luận giám định số 330/C09B ngày 09/12/2019 của Viện khoa học hình sự kết luận: 02 khối hình lập phương, kích thước (16,5cm x 16,5cm x 10cm) bọc giấy nhiều màu sắc có ký hiệu NAVYPIER A8419 49 SHOTS, bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, tổng khối lượng 3,1kg; 04 khối hình lập phương, kích thước (14,5cm x 14,5cm x 10cm) bọc giấy nhiều màu sắc có ký hiệu KS4-3611 BILLION TIME 36 SHOTS, bên trong mỗi khối có 36 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, tổng khối lượng 5,4kg; 02 ống hình trụ tròn dài 80cm, đường kính 5cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có ký hiệu W ROMAN 7SH đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, tổng khối lượng 3kg; 20 bịch nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa, đường kính 2,7cm có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn, tổng khối lượng 9,4kg. Tất cả số lượng pháo nổ trên có tổng khối lượng 20,9 kg.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm 1 khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 50 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 05 (năm) năm tù . Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy đối với 02 khối hình lập phương, kích thước (16,5cm x 16,5cm x 10cm) bọc giấy nhiều màu sắc có ký hiệu NAVYPIER A8419 49 SHOTS, bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm; 04 khối hình lập phương, kích thước (14,5cm x 14,5cm x 10cm) bọc giấy nhiều màu sắc có ký hiệu KS4-3611 BILLION TIME 36 SHOTS, bên trong mỗi khối có 36 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm; 02 ống hình trụ tròn dài 80cm, đường kính 5cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có ký hiệu W ROMAN 7SH; 20 bịch nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa, đường kính 2,7cm có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh (tất cả số pháo trên đã được niêm phong có đóng dấu của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh và có chữ ký của Lê Hùng D, Nguyễn T và 01 bao xác rắn màu vàng.

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước Đối với 01 điện thoại di động Nokia 105, màu đen

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08 tháng 5 năm 2020 bị cáo Nguyễn Trọng T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa P thẩm, bị cáo Nguyễn Trọng T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình và xin Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa P thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử P thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng T, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử P thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng T làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự P thẩm.

[2] Tại phiên tòa P thẩm bị cáo Nguyễn Trọng T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã xác định. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, Kết luận của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Trọng T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo T đã từng bị xét xử 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 24/2017/HSPT ngày 27/4/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước. Trong thời gian thử thách bị cáo T bị xét xử 01 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Bản án số 08/2017/HSPT ngày 25/12/2017 Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp. Tổng hợp hình phạt là 01 năm 09 tháng tù. Ngày 25/3/2019 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 04/12/2019 tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại cấp P thẩm, bà Nguyễn Thị Tâm (bà Ngoại bị cáo) có cung cấp tài liệu thể hiện bị cáo là lao động chính, có vợ bị bệnh tim và con nhỏ, những tài liệu này cũng chỉ được xem xét là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, không tác động nhiều đến việc quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 năm tù, đầu khung hình phạt là không nặng. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo không được chấp nhận, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa P thẩm là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí hình sự P thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Trọng T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào điểm 1 khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 50 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2019.

2. Về án phí hình sự P thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án P thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS, CA huyện B
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga